

Số: 13/2024/QĐST-VDS

M, ngày 07 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH H

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Nhân.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hải Loan - Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh H tham gia phiên họp: Ông Phạm Sỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh H tiến hành mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-VDS ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2024/QĐST-VDS ngày 25 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Khu Tr, thị trấn M, huyện M, tỉnh H; Có mặt.

- *Người bị yêu cầu:* Ông **Triệu Duy B**, sinh ngày 26/12/1955;

Địa chỉ: Khu Tr, thị trấn M, huyện M, tỉnh H. Vắng mặt.

- *Người có quyền LI, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh **Triệu Duy T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu Tr, thị trấn M, huyện M, tỉnh H;

+ Anh **Triệu Duy L1**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu Tr, thị trấn M, huyện M, tỉnh H;

+ Chị **Triệu Thị X**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Phố Hoàng Lộc, đường Lê Thanh Nghị, thành phố H, tỉnh H;

(Anh T, anh L1, chị X vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị L, ông Triệu Duy B là vợ chồng. Bà L, ông B sinh được 03 người con là: anh Triệu Duy T, sinh năm 1984, địa chỉ: Khu Tr, thị trấn M, huyện M, tỉnh H; anh Triệu Duy L1, sinh năm 1986, địa chỉ: Khu Tr, thị trấn M, huyện M, tỉnh H; chị Triệu Thị X, sinh năm 1993, địa chỉ: Phố Hoàng Lộc, đường Lê Thanh Nghị, thành phố H, tỉnh H. Ông Triệu Duy B có bố đẻ là cụ Triệu Duy Bồi, có mẹ đẻ là cụ Vũ Thị Chụt đều đã chết.

Trước đây ông B là người khỏe mạnh bình thường, làm ở Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 3 (đo đạc bản đồ). Năm 2009, ông B bị tai nạn khi đang trên đường đi làm, bị đập đầu xuống đường. Từ đó ông B có biểu hiện nhớ nhớ

quên quên, gia đình cho ông B đi khám chữa ở nhiều bệnh viện nhưng tình trạng bệnh không thuyên giảm mà còn bị nặng thêm. Năm 2012, ông B nghỉ hưu trí. Năm 2014, ông B có biểu hiện thất thường lúc nhớ lúc quên. Gia đình đã cho ông B đi khám ở Bệnh viện Bạch Mai và Bệnh viện Trung ương 1, được bác sỹ kê đơn cho uống thuốc nhưng tình trạng bệnh không giảm mà ngày càng nặng thêm. Năm 2017, gia đình cho ông B đi khám ở Bệnh viện Tâm thần H nhiều lần. Năm 2018, ông B được cho đi chụp cộng hưởng từ sọ não tại Khoa chẩn đoán hình ảnh - 107 Tôn Đức T Hà Nội, kết quả ông B bị teo não do tuổi già, viêm xoang hàm phải và xoang sàng. Năm 2019, ông B điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Gia Lộc, H. Năm 2020, ông B chụp cắt lớp vi tính, kết luận hình ảnh teo não thùy thái dương hai bên cân xứng. Năm 2023, ông B điều trị nội trú tại Bệnh viện tâm thần Trung ương I, được chẩn đoán bị mất trí không biệt định. Nay ông B không nhận được người thân, hay đi lại Lg thang, ra ngoài không biết đường về, nói năng lung tung, nhất là những hôm trái gió trở trời hay cầu gắt, đánh người, quăng đồ đạc, tính khí thất thường không kiểm soát được. Về việc sinh hoạt cá nhân, ông B cũng không kiểm soát được mà bất kỳ lúc nào cũng có thể đi vệ sinh ra quần áo.

Nhằm đảm bảo có người giám hộ, đại diện cho ông Triệu Duy B để thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với quyền L1 dân sự của ông B theo quy định của pháp luật, gia đình ông B đã thống nhất đề bà Nguyễn Thị L là người đứng đơn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết tuyên bố ông B là người mất năng lực hành vi dân sự để bà L đề nghị UBND cấp xã, phường nơi ông B cư trú cử người giám hộ cho ông B.

Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số 206/KLGD ngày 22/7/2024 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Tại thời điểm giám định đối tượng Triệu Duy B bị bệnh mất trí trong bệnh Alzheimer. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F00. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Sau khi nhận được Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự và giấy triệu tập đến tham gia phiên họp, vì lý do cá nhân nên những người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan anh Triệu Duy T, anh Triệu Duy L1, chị Triệu Thị X có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và thể hiện quan điểm nhất trí với yêu cầu của bà L, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Triệu Duy B là người mất năng lực hành vi dân sự theo Kết luận giám định của Viện pháp y tâm thần Trung ương để có căn cứ đề nghị chính quyền địa phương nơi ông B cư trú cử người đại diện, giám hộ cho ông B theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự đã đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết, Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L tuyên bố ông Triệu Duy B là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh H nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Triệu Duy B là người có đăng ký thường trú tại khu Tr, thị trấn M, huyện M, tỉnh H. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện M thụ lý giải quyết vụ việc dân sự là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan anh T, anh L1, chị X đã được Tòa án triệu tập họp lệ, nhưng có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện M mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về xác định nội dung yêu cầu phải giải quyết:

Người yêu cầu bà Nguyễn Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng bà là ông Triệu Duy B là người mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự. Tòa án nhân dân huyện M đã thụ lý yêu cầu của bà L là phù hợp với quy định tại Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi biết nội dung kết luận giám định, bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông B là người mất năng lực hành vi dân sự nên yêu cầu phải giải quyết là tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

[4] Về căn cứ chấp nhận yêu cầu đề nghị tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của người yêu cầu :

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số 206/KLGĐ ngày 22/7/2024 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Tại thời điểm giám định đối tượng Triệu Duy B bị bệnh mất trí trong bệnh Alzheimer. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F00. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, bà Nguyễn Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Triệu Duy B là người mất năng lực hành vi dân sự phù hợp với Kết luận giám định sức khỏe tâm thần của Viện pháp y tâm thần Trung ương, phù hợp với nhân thân và tình trạng sức khỏe thực tế của ông Triệu Duy B tại thời điểm giám định là có căn cứ cần được chấp nhận.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí giám định:

Bà Nguyễn Thị L là người trên 60 tuổi nên được miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật; Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chi trả chi phí giám định (đã thực hiện xong) đồng thời không có đề nghị gì về chi phí giám định nên không đặt ra giải quyết.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự ; các Điều 22, 46 của Bộ luật Dân sự ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu bà Nguyễn Thị L.

Tuyên bố : Ông Triệu Duy B, sinh năm 1955, số Căn cước công dân 030055005065, do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/4/2021 ; Nơi thường trú và cư trú: khu Tr, thị trấn M, huyện M, tỉnh H là người mất năng lực hành vi dân sự (mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi).

2. Miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho người yêu cầu bà Nguyễn Thị L.

3. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra Quyết định; Người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan anh Triệu Duy T, anh Triệu Duy L1, chị Triệu Thị X có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra Quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện M;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan;
- UBND thị trấn M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Lưu:Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thanh Nhân